

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC  
THỦ DẦU MỘT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05 /CBTT/2021

Thủ Dầu Một, ngày 08 tháng 3 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN  
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**
- Mã chứng khoán: **TDM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11B Ngô Văn Trị, P. Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: 0274.3842 255 Fax: 0274.3841 838
- Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Trần Thế Hưng**  
Chức vụ: **TỔNG GIÁM ĐỐC**

Loại thông tin công bố :  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố thông tin (\*):**

+ **Công bố thông tin: Điều chỉnh, bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.**

+ Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/3/2021 tại đường dẫn : <http://www.TDMWATER.VN>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

- Tài liệu đính kèm/

Tài liệu liên quan đến việc CBTT/

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật/Người U Q CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**TRẦN THẾ HƯNG**

Số: 28/BC-CPNTDM

Thủ Dầu Một, ngày 03 tháng 03 năm 2021

**BÁO CÁO TỔNG KẾT  
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ  
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

**I/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020****1/ Kết quả sản xuất kinh doanh nước sạch**

- Sản lượng nước sản xuất: đạt 62,2 triệu m<sup>3</sup>, tăng 6% so với năm 2019 (58,7 triệu m<sup>3</sup>). Đạt 92% so với kế hoạch năm 2020 (67,4 triệu m<sup>3</sup>).
- Sản lượng nước tiêu thụ: 61,5 triệu m<sup>3</sup>, tăng 6% so với năm 2019 (57,9 triệu m<sup>3</sup>). Đạt 92% so với kế hoạch năm 2020 (66,5 triệu m<sup>3</sup>).
- Doanh thu sản xuất nước: 385,6 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2019 (345,7 tỷ đồng). Đạt 92% so với kế hoạch năm 2020 (417 tỷ đồng).
- Tổng doanh thu đạt: 406,6 tỷ đồng, tăng 12 % so với năm 2019 (361,1 tỷ đồng) đạt 93% so với kế hoạch (434,3 tỷ đồng).
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 182,7 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2019 (153,5 tỷ đồng) đạt 112% so với kế hoạch (163 tỷ đồng).
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 172,9 tỷ đồng tăng 18% so với năm 2019 (146 tỷ đồng), tăng 12 % so với kế hoạch (154,5 tỷ đồng).

**2/ Hoạt động sản xuất nước****a/ Nhà máy Nước Dĩ An**

Nhà máy Nước Dĩ An đang vận hành với công suất bình quân 144.000m<sup>3</sup>/ngđ. Giờ cao điểm 149.700m<sup>3</sup>/ngđ, thấp điểm 130.000m<sup>3</sup>/ngđ.

**b/ Nhà máy Nước Bàu Bàng**

Nhà máy Nước Bàu Bàng đang vận hành với công suất bình quân 23.000m<sup>3</sup>/ngđ. Cao điểm 26.600m<sup>3</sup>/ngđ, thấp điểm 15.000m<sup>3</sup>/ngđ.

**3/ Xây dựng cơ bản**

a/ Đầu tư dự án Mở rộng Nhà máy Nước Dĩ An tăng thêm công suất 100.000m<sup>3</sup>/ngày đêm, nâng tổng công suất lên 200.000m<sup>3</sup>/ngđ.

- Khởi công ngày 02/4/2019.
- Hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 20/01/2020 (9,5 tháng).

Tên chi phí	Dự toán đầu tư	Thực tế thực hiện
<b>Tổng dự toán đầu tư</b>	<b>548,488 triệu đồng</b>	<b>419.259 triệu đồng</b>
<i>Trong đó:</i>		
Chi phí xây dựng	274,57 triệu đồng	246.21 triệu đồng
Chi phí thiết bị	71,82 triệu đồng	67.19 triệu đồng
Tuyến ống nước thô D1400	123,70 triệu đồng	96.36 triệu đồng
Chi phí quản lý dự án	4,37 triệu đồng	0 đồng
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	16,00 triệu đồng	9.50 triệu đồng
Chi phí khác & dự phòng	58,02 triệu đồng	0 đồng

b/ Đầu tư dự án Mở rộng Nhà máy Nước Bàu Bàng tăng thêm công suất 30.000m<sup>3</sup>/ngày đêm, nâng tổng công suất lên 60.000m<sup>3</sup>/ngđ.

- Khởi công ngày 02/12/2019.
- Hoàn thành đưa vào sử dụng vào ngày 16/12/2020 (12 tháng).

Tên chi phí	Dự toán đầu tư	Thực tế thực hiện
<b>Tổng dự toán đầu tư</b>	<b>86,404 triệu đồng</b>	<b>72,529 triệu đồng</b>
<i>Trong đó:</i>		
Chi phí xây dựng	48,56 triệu đồng	46,05 triệu đồng
Chi phí thiết bị	26,90 triệu đồng	24,63 triệu đồng
Chi phí quản lý dự án	1,49 triệu đồng	0 đồng
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	3,29 triệu đồng	0,85 triệu đồng
Chi phí khác & dự phòng	6,14 triệu đồng	0,97 triệu đồng

- **Quy mô xây dựng:**

- Xây dựng bể phản ứng, lắng (2 ngăn).
- Xây dựng bể lọc (3 ngăn).
- Lắp đặt thêm 04 bơm ly tâm trục ngang 2 cửa hút lưu lượng 1.000m<sup>3</sup>/h.

→ Cả hai dự án tăng công suất NMN Dĩ An thêm 100.000m<sup>3</sup>/ngđ và NMN Bàu Bàng thêm 30.000m<sup>3</sup>/ngđ sẽ lập hồ sơ để được hưởng ưu đãi về thuế theo quy định.

#### 4/ Về đầu tư tài chính

- **Đầu tư tài chính vào Biwase:**

Hoàn thành kế hoạch đầu tư tài chính vào Biwase để đảm bảo tỷ lệ sở hữu của cổ đông chiến lược tại Biwase là 38,5%, Số lượng cổ phiếu đã đầu tư là 14.437.500 cổ phiếu với giá mua bình quân là 25.309 đồng/cổ phần, tương đương 365,404 tỷ đồng.

- **Đầu tư tài chính vào Dowaco:**

- Theo phương án phát hành 20.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Dowaco.
- Tỷ lệ phát hành 5:1
- Giá chào bán 15.000 đ/cp
- TDM đang sở hữu 12.062.833 cp theo tỷ lệ 5:1 thì TDM được mua 2.412.566 cổ phiếu.
- Giá trị đầu tư: **36.188.490.000** đồng.

## **5/ Công tác quản lý nhân sự**

- Đến ngày 31/12/2020, Công ty có tổng số CBCNV là 24 người, không thay đổi so với năm 2019, cụ thể trong kỳ tiếp nhận thêm 1 nhân sự và giảm 1 nhân sự.
- Công ty đang dần củng cố bộ máy, chú trọng quản trị cơ sở sản xuất và vật chất khác để đảm bảo Công ty vận hành ổn định và sạch đẹp.
- Công tác quản trị doanh nghiệp, đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ lãnh đạo am hiểu thêm phương pháp quản trị doanh nghiệp theo xu hướng của các nước phát triển, đáp ứng tốt nhu cầu đối với công ty niêm yết và là công ty đại chúng có quy mô lớn. Nguồn nhân lực Công ty ngày càng ổn định, vững vàng, thực hiện công việc ngày càng chuyên nghiệp và hiệu quả.

## **II/ Nhận xét, đánh giá tình hình SXKD năm 2020**

### **1/ Thuận lợi**

- Vốn điều lệ đạt: 1.000 tỷ đồng, vốn hóa thị trường đạt 2.600 tỷ đồng.
- Nhà máy nước Dĩ An và NMN Bàu Bàng kịp thời đưa vào sử dụng đảm bảo nhu cầu cấp nước cho Biwase.
- Các chỉ tiêu chính trong sản xuất kinh doanh đều đạt và vượt kế hoạch đáp ứng kỳ vọng của HĐQT, các nhà đầu tư và các cổ đông. Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt 172,9 tỷ đồng tăng 12% so với kế hoạch 154,5 tỷ đồng. (cổ tức Biwase 12% ~ 86,6 tỷ đồng ghi nhận năm 2021).
- Về đầu tư tài chính: Đảm bảo tài chính giữ được tỷ lệ sở hữu 38,5%/VĐL của Biwase khi Biwase phát hành tăng 25% VĐL.

### **2/ Khó khăn**

- Áp lực về thời gia trả nợ gốc cho các tổ chức tín dụng khá lớn. Do thời hạn vay luôn ngắn hơn thời gian khấu hao tài sản cố định.
- Năm 2020 chịu ảnh hưởng nhiều của các đợt dịch Covid ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty Quý I sản lượng tiêu thụ giảm làm ảnh hưởng đến Doanh thu và lợi nhuận của năm. Cụ thể: Sản lượng tiêu thụ Quý I: 13,2 triệu m<sup>3</sup>, Quý II: 15,3 triệu m<sup>3</sup>, Quý III: 15,9 triệu m<sup>3</sup>, Quý IV: 17,1 triệu m<sup>3</sup>.
- Ảnh hưởng dịch Covid cũng làm ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành của 02 nhà máy nước Dĩ An (100.000m<sup>3</sup>/ngđ) và NMN Bàu Bàng (30.000m<sup>3</sup>/ngđ), cụ thể: Đan lọc đã về chậm, kế hoạch trong tháng 12/2020 mới hoàn thiện tất cả các hạng mục của 2 nhà máy. Làm chậm tiến độ quyết toán công trình.

### III/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

#### 1/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

- Doanh thu năm 2021 tăng trưởng ước 12%/năm so cùng kỳ 2020.
- Cổ tức chia hàng năm phân đầu đạt mức bằng năm 2020 hoặc có tăng trưởng thêm.
- Chiến lược kinh doanh: chủ yếu đầu tư vào ngành nước và những lĩnh vực tương tự.

TT	Chỉ tiêu	2020	2021
1	Nước sản xuất (m <sup>3</sup> )	62.227.252	69.866.764
2	Nước tiêu thụ (m <sup>3</sup> )	61.519.582	68.902.134
3	Doanh thu nước (đồng)	385.643.36s2.193	453.088.671.212
4	Lợi nhuận trước thuế (đồng)	182.778.502.201	273.844.065.339
5	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	172.956.274.693	264.994.996.125
6	Cổ tức (%)	Phân đầu đạt bằng năm 2020 là 12% hoặc có tăng trưởng	

#### 2/ Kế hoạch Xây dựng cơ bản

##### a/ Nhà máy nước Bàu Bàng:

Thực hiện đầu tư tuyến ống nước thô tự chảy thuộc NMN Bàu Bàng D 2.400 L= 1.200m. Tổng giá trị đầu tư dự kiến khoảng 62,5 tỷ đồng.

- Ngày 16/11/2020 Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương đã có công văn số 6179/UBND – KT về việc chấp thuận chủ trương cho phép Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một được đầu tư xây dựng đường ống cấp nước thô D2500 mm dọc theo hành lang suối Bàu Lồng – Dự án hệ thống cấp nước khu vực Bàu Bàng, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.
- Đã đàm phán và ký hợp đồng mua ống cho dự án tuyến ống nước thô Bàu Bàng. Kế hoạch thực hiện trong quý I/2021.

##### b/ Nhà máy nước Dĩ An:

Công tác đầu tư: Cục giám định – Bộ Xây Dựng đã đồng ý nghiệm thu đưa vào sử dụng vào tháng 10 năm 2020. Công ty đang thực hiện làm sở hữu công trình.

3/ Chi trả cổ tức: Dự kiến tỷ lệ chi cổ tức 12%/ VDL (1.000 tỷ đồng), chi trả vào ngày 26/4/2021.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT. *pic*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
NƯỚC  
THỦ DẦU MỘT  
*Trần Thế Hưng*

Số: 29/BC-CPNTDM

Thủ Dầu Một, ngày 03 tháng 3 năm 2021

**BÁO CÁO  
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021**

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát;
- Căn cứ báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty năm 2020;

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty năm 2020, nay Ban kiểm soát thống nhất báo cáo trình đại hội như sau:

**I. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS):****1. Cơ cấu thành viên Ban Kiểm Soát:**

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh – Trưởng Ban
- Bà Lê Bạch Liên – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Mộng Thường – Thành viên

**2. Các hoạt động của Ban Kiểm Soát trong kỳ:**

Ban Kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ chính như sau:

- Giám sát hoạt động của HĐQT việc thực hiện đúng theo điều lệ hoạt động của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT công ty ban hành.
- Giám sát việc quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám Đốc
- Kiểm tra tính pháp lý, hợp pháp, trung thực và chuẩn mực trong công tác hạch toán kế toán, kiểm tra các số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý, bán niên, thường niên; các hợp đồng, chứng từ kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính có kiểm toán bán niên, thường niên của Công ty.
- Kiểm tra, kiểm soát tính pháp lý, trung thực các hồ sơ pháp lý, các hợp đồng trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng trình tự, quy định hiện hành.
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện theo Nghị quyết và các công việc khác.
- Theo dõi tình hình đầu tư, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, hoạt động của các công ty con, công ty liên kết có vốn góp của Công ty.
- Đề xuất lực chọn công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm.

**3. Kế hoạch, định hướng công tác Ban Kiểm Soát năm 2021:**

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.



- Kiểm soát trình tự pháp lý và hiệu quả thực hiện công tác đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty. Đảm bảo công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng cơ bản đúng đắn, minh bạch, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả của dự án, công trình.

- Giám sát thực hiện công tác pháp lý, công bố thông tin phù hợp, đúng theo quy định luật chứng khoán.

- Giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty thực hiện Nghị Quyết của ĐHĐCĐ năm 2021 đề ra.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

## **II. Đánh giá công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020:**

### **1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quy chế hoạt động của HĐQT. Các phiên họp được tiến hành đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty. Nội dung các phiên họp là những vấn đề thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT.

- Giữa các phiên họp định kỳ của Hội đồng quản trị, khi cần giải quyết các vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị đều tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, và có thông tin cho Ban Kiểm soát.

### **2. Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc:**

- Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ Ban Tổng Giám đốc để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng kế hoạch năm 2020 đề ra, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

- Với nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, sự đoàn kết tập thể cùng với sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã từng bước khắc phục các tồn đọng, đảm bảo hoàn thành đúng kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của HĐQT.

### **3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông.**

- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm vừa qua.

- Các cuộc họp HĐQT đều mời Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý điều hành Công ty.

- Các nghị quyết ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành.

- Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty được thực hiện phù hợp và khoa học.

## **III. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020:**

### **1. Công tác lập và kiểm tra Báo cáo tài chính:**

Sau khi xem xét, kiểm tra các báo cáo có liên quan, BKS có nhận xét như sau:

- Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành theo đúng quy định.
- Các chứng từ kế toán được thực hiện đầy đủ và lưu giữ gọn gàng, dễ dàng cho công tác kiểm tra, kiểm soát. Các biểu mẫu rõ ràng, đúng theo quy định.
- BKS thống nhất với số liệu BCTC năm 2020 của công ty đã phản ánh trung thực tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2020.

## 2. Nhận xét kết quả, tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tăng/giảm (+, -)	% TH so với năm 2019
<b>I</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>418.858</b>	<b>406.642</b>	<b>-12.216</b>	<b>-2,9%</b>
1	DT bán hàng và CCDV	345.772	385.643	39.871	11,5%
2	Hoạt động TC	72.354	20.407	-51.947	-71,8%
3	Thu nhập khác	732	592	-140	-19,1%
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận TT</b>	<b>211.294</b>	<b>182.779</b>	<b>-28.515</b>	<b>-13,5%</b>
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận ST</b>	<b>203.768</b>	<b>172.956</b>	<b>-30.812</b>	<b>-15,1%</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.*

### Nhận xét chung:

- Tổng doanh thu năm 2020 so với năm 2019 giảm 12,2 tỷ đồng, giảm 2,9%. Tổng doanh thu giảm so với năm 2019 chủ yếu là do doanh thu giảm 51,9 tỷ đồng từ hoạt động tài chính (giảm do việc ghi nhận cổ tức từ Biwase được chuyển sang năm 2021). Tuy nhiên, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 39,8 tỷ đồng, điều này chứng minh sản lượng nước tiêu thụ tăng.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2020 giảm 28,5 tỷ đồng so với năm 2019 tương đương 13,5%.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 so với năm 2019 giảm 30,8 tỷ đồng, giảm 15,1 %; đạt 77,26 % so với kế hoạch năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### \* Đánh giá một số chỉ tiêu hoạt động năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020
1	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	8,7%	7,3%
2	Lợi nhuận sau thuế/vốn CSH (ROE)	12,9%	10,4%
3	Lợi nhuận sau thuế/doanh thu (ROS)	48,6%	42,5%
4	Khả năng thanh toán hiện hành	1,85	0,48
5	Khả năng thanh toán nhanh ((TS ngắn hạn - hàng TK)/Nợ ngắn hạn)	1,84	0,46



Nhìn chung, các chỉ số phản ánh hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm 2020 so với năm 2019 đều giảm, yếu tố ảnh hưởng đến các chỉ số phản ánh giảm so với năm 2019 là do doanh thu hoạt động tài chính giảm, vốn chủ sở hữu tăng. Trong năm 2020 Công ty hoạt động kinh doanh có hiệu quả.

Khả năng thanh toán hiện hành tại thời điểm 31/12/2020 với tỷ số 0,48 <1; Tỷ lệ này thấp, điều này cho thấy rằng nguồn tài sản ngắn hạn đảm bảo cho các khoản nợ ngắn hạn là chưa đảm bảo, tuy nhiên các khoản nợ ngắn hạn của công ty đa phần từ các khách hàng thân quen nên khả năng phải thanh toán cùng lúc là không có. Tuy nhiên, công ty cần có kế hoạch cân đối nguồn vốn ngắn hạn để hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả hơn trong năm 2021.

Khả năng thanh toán nhanh tại thời điểm 31/12/2020 với tỷ số 0,46 <1; chứng tỏ khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty chưa đáp ứng tại thời điểm này.

Như vậy, các chỉ số ROS, ROE, ROA như đánh giá nêu trên về hiệu quả hoạt động công ty đạt khá cao so với các doanh nghiệp hoạt động cùng ngành nước.

### 3. Tình hình đầu tư tài chính:

HĐQT, Ban điều hành công ty đã có quyết định đúng, kịp thời khi tiếp tục tham gia mua thêm 14,437 triệu cổ phần trong đợt tăng vốn tại Công ty cổ phần nước môi trường Bình Dương để duy trì tỷ lệ nắm giữ từ 38,5% vốn điều lệ. Hiện tại, tổng giá trị đầu tư vào công ty con, công ty liên kết là **1.066,6 tỷ đồng**, trong đó:

- Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương (BIWASE):

Tại ngày 31/12/2020, Công ty nắm giữ 72,187 triệu cổ phần, chiếm tỷ lệ 38,5%, với tổng giá trị đầu tư là 1.061,16 tỷ đồng.

- Công ty Cổ phần Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường (WASE):

Tại ngày 31/12/2020, Công ty nắm giữ 200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 25%, vốn đầu tư là 5,48 tỷ đồng.

- Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (DNW):

Tại ngày 31/12/2020, Công ty nắm giữ 12.062.833 cổ phần, chiếm tỷ lệ 12,06%, vốn đầu tư là 160,73 tỷ đồng.

### 4. Tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2020:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Tăng, giảm so với năm 2019	
				Mức (+,-)	% (+,-)%
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>2.379.896</b>	<b>2.349.953</b>	<b>29.943</b>	<b>1,3</b>
<b>A</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>202.376</b>	<b>542.930</b>	<b>(340.554)</b>	<b>(62,7)</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	52.891	322.654	(269.763)	(83,6)
2	Đầu tư tài chính ngắn	0	0	0	
3	Các khoản phải thu ngắn	118.796	191.161	-72.365	(37,9)
4	Hàng tồn kho	7.416	4.928	2.488	50,5
5	Tài sản ngắn hạn khác	23.273	24.187	-914	-3,8
<b>B</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>2.177.520</b>	<b>1.807.023</b>	<b>370.497</b>	<b>20,5</b>
1	Tài sản cố định	827.819	714.343	113.476	15,9

2	Tài sản dở dang dài hạn	119.268	227.861	-108.593	(47,7)
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.227.373	861.969	365.404	42,4
4	Tài sản dài hạn khác	3.060	2.850	210	7,4
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>2.379.896</b>	<b>2.349.953</b>	<b>29.943</b>	<b>1,3</b>
<b>A</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>724.504</b>	<b>773.845</b>	<b>-49.341</b>	<b>(6,4)</b>
1	Nợ ngắn hạn	424.845	292.850	131.995	45,1
2	Nợ dài hạn	299.659	480.995	-181.336	(37,7)
<b>B</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1.655.392</b>	<b>1.576.108</b>	<b>79.284</b>	<b>(5,0)</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	1.000.000	957.000	43.000	(4,5)
2	Thặng dư vốn cổ phần	397.799	376.374	21.425	(5,7)
3	Quỹ đầu tư phát triển	204.637	72.778	131.859	181,2
4	Lợi nhuận ST chưa phân	52.956	169.956	-117.000	(68,8)

#### IV. Kiến nghị Ban kiểm soát:

Tại thời điểm báo cáo, Ban Kiểm soát nhận thấy phần lớn nợ phải thu đã lâu Ban kiểm soát đề nghị nhanh chóng thu hồi tạm ứng, hoàn thiện các hồ sơ pháp lý để sớm để tăng giá trị tài sản cố định, cụ thể như sau:

+ Mở rộng trạm bơm nước thô Tân Ba.

+ Thi công tuyến ống nước thô D 1.600 Bàu Bàng.

- Khoản chi phí Xây dựng cơ bản dở dang tại thời điểm ngày 31/12/2020 là 119,2 tỷ đồng. Trong đó chủ yếu:

+ Công trình dự án hệ thống nước Bàu Bàng giai đoạn 2 là 34,3 tỷ đồng.

+ Công trình dự án hệ thống cấp nước Dĩ An giai đoạn 3 là 84,7 tỷ đồng.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một trong năm 2020./.

Trân trọng kính trình./.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



*Nguyễn Thị Ngọc Thanh*





# CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương  
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn- Website: tdmwater.vn

Số: 08/TTr-HĐQT

Thủ Dầu Một, ngày 03 tháng 3 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2021

### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một kính trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 2 đơn vị kiểm toán sau để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty gồm:

**1. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.**

hoặc;

**2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Địa chỉ: Số 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Công ty Kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Cty;
- Lưu: VT – HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Trí*



# CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B, Ngõ Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương  
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn- Website: tdmwater.vn

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Thủ Dầu Một, ngày 24 tháng 3 năm 2021

**DỰ THẢO**

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 24/3/2021.

### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1:** Thông qua nội dung, chương trình, quy chế làm việc và hình thức biểu quyết tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%.

**Điều 2:** Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%.

**Điều 3:** Thông qua các Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, Báo cáo của Kế toán trưởng Công ty về Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 và Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 với những nội dung thực hiện năm 2020 chủ yếu như sau:

1. Tổng doanh thu đạt: 406,6 tỷ đồng, đạt 93% so với Kế hoạch, tăng 12% so với năm 2019 (361,1 tỷ đồng).
2. Lợi nhuận sau thuế trong năm đạt: 172,9 tỷ đồng, đạt 112% so với Kế hoạch, tăng 18% so với năm 2019 (146 tỷ đồng).
3. Cổ tức năm 2020: tỷ lệ thực hiện 12%/ cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.200 đồng).
4. Các quỹ đều được trích và sử dụng đúng quy định và ổn định. Trong đó lợi nhuận còn lại năm 2020 sau khi chi cổ tức (12% vốn điều lệ): 1.069.392.285 đồng.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%.

**Điều 4:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2020

<b>1. Chia cổ tức năm 2020 (12%/vốn điều lệ 1.000 tỷ):</b>	<b>120.000.000.000 đồng</b>
<b>2. Trích lập các quỹ:</b>	<b>51.886.882.409 đồng</b>
- Quỹ đầu tư phát triển 20% LNST:	34.591.254.939 đồng
- Quỹ khen thưởng phúc lợi 6% LNST:	10.377.376.482 đồng
+ <i>Quỹ khen thưởng 5% LNST:</i>	<i>8.647.813.735 đồng</i>
+ <i>Quỹ phúc lợi 1% LNST:</i>	<i>1.729.562.747 đồng</i>
- Quỹ thưởng của người quản lý 4% LNST:	6.918.250.988 đồng
<b>3. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:</b>	<b>1.069.392.285 đồng</b>
<b>Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%.</b>	

**Điều 5:** Thông qua Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Ban Tổng Giám đốc với những chỉ tiêu như sau:

- Nước sản xuất: tăng ước trên 12% so với thực hiện năm 2020;
  - Nước thương phẩm: tăng ước trên 12% so với thực hiện năm 2020;
  - Doanh thu nước dự kiến: tăng ước trên 17% so với thực hiện năm 2020;
  - Tổng doanh thu dự kiến: tăng ước trên 35% so với thực hiện năm 2020;
  - Lợi nhuận trước thuế: tăng ước trên 49% so với thực hiện năm 2020;
  - Lợi nhuận sau thuế: tăng ước trên 53% so với thực hiện năm 2020;
  - Đảm bảo thực hiện công tác sửa chữa, tu bổ, mua sắm thiết bị để đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%.**

**Điều 6:** Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021

<b>1. Dự kiến chia cổ tức năm 2021</b>	<b>: 12%</b>	<b>trên vốn điều lệ đã góp</b>
<b>2. Trích lập các Quỹ</b>		
- Quỹ đầu tư phát triển	: 25%	LNST
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 5%	LNST
+ <i>Quỹ khen thưởng</i>	<i>: 4%</i>	<i>LNST</i>
+ <i>Quỹ phúc lợi</i>	<i>: 1%</i>	<i>LNST</i>
- Quỹ thưởng người quản lý	: 3%	LNST
<b>Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%.</b>		

**Điều 7:** Thông qua Kế hoạch chi trả lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2021 với số thành viên cụ thể như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị : 05 người
- Thành viên Ban Kiểm soát : 03 người
- Thư ký Hội đồng quản trị : 01 người

**Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%.**

226,  
NG T  
PHÃ  
ƯỚC  
DẤU M  
MỘT-T.

**Điều 8:** Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn 1 trong 2 Đơn vị kiểm toán sau để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một gồm:

1. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.  
hoặc;
2. Công ty Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Địa chỉ: Số 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%.**

**Điều 9:** Thông qua việc sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ công ty của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính.

*(đính kèm Điều lệ và Quy chế)*

**Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%.**

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có trách nhiệm theo dõi và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đúng theo nội dung Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một thông qua với ....%/ số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực thi hành từ ngày 24/3/2021.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Cty;
- UBCKNN;
- SGDCK Tp.HCM;
- HĐQT Cty;
- Ban TGĐ Cty;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT.HĐQT.

*Nguyễn Văn Trí*

